TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30-7-2024
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thế Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vương Thị Liên.

2. Bà Trần Thị Hoài.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2024/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 24 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đào Văn D, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Hộ Tứ Nội, xã Đoàn Lập, huyện Tiên L, thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị Kiều Thị Nh, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Làng Má, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt lần thứ hai không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 03 năm 2024 cùng các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Đào Văn D trình bày: Anh Dũng và chị Kiều Thị Nh trước khi kết hôn tự nguyện tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H vào ngày 27/7/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hòa thuận hạnh phúc tại thôn Làng Má, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H. Đến tháng 8 năm 2016 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong việc làm ăn kinh tế, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không chia sẻ cuộc sống trong gia đình, vợ chồng anh cãi chửi nhau nhiều lần, đã có lần trong lúc bực tức không kiềm chế được vợ chồng anh đã xảy ra đánh nhau.

Mâu thuẫn vợ chồng chưa được cấp chính quyền nào tiến hành hòa giải, mà chỉ được hai bên gia đình nội, ngoại khuyên bảo để vợ chồng anh đoàn tụ cùng nhau làm ăn và nuôi dạy con cái nhưng cũng không có kết quả, tình cảm vợ chồng không cải thiện được, đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, anh D đã về quê tại huyện Tiên L, thành phố H sinh sống, còn chị Nh và cháu L đang ở với bố mẹ đẻ tại thôn Làng Má, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng không thể khắc phục được, anh có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với Chị Kiều Thị Nh để mỗi người có một cuộc sống riêng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh D, chị Nh có một con chung là cháu Đào Kiều Khánh L, sinh ngày 12/9/2012. Hiện nay cháu L đang ở với Chị Kiều Thị Nh tại thôn Làng Má, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H. Ly hôn anh D có nguyện vọng giao cháu L cho Chị Kiều Thị Nh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi, việc cấp dưỡng nuôi con chung tự thỏa thuận.

Về tài sản, công nợ chung: Quá trình chung sống, vợ chồng anh D và chị Nh không tạo lập được khối tài sản chung nào, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án đã tiến hành thụ lý vụ án và tiến hành các bước theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với Chị Kiều Thị Nh nhiều lần, nhưng chị Nh không đến Tòa án để làm việc. Ngày 28/5/2024, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương. Qua xác minh cho thấy, Chị Kiều Thị Nh hiện tại vẫn sinh sống ở địa phương, chị Nh đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án và có quan điểm từ chối đến Tòa án để giải quyết. Mâu thuẫn vợ, chồng anh D và chị Nh là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không hòa giải được vì đương sự vắng mặt (Đã được triệu tập hợp lệ 02 lần). Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Anh Đào Văn D có đơn xin giải quyết vắng mặt ghi ngày 24 tháng 7 năm 2024. Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố toàn bộ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, đơn xin giải quyết vắng mặt của Anh Đào Văn D và các tài liệu kèm theo, ý kiến anh D:

Về quan hệ hôn nhân: Anh D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là xin ly hôn với Chị Kiều Thị Nh.

Về phần con chung: Anh Đào Văn D vẫn giữ nguyên đề nghị Tòa án giao cháu Đào Kiều Khánh L, sinh ngày 12/9/2012 cho Chị Kiều Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và việc cấp dưỡng nuôi con chung tự thỏa thuận.

Về tài sản và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Chị Kiều Thị Nh vắng mặt không có lý do (Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị HĐXX giải quyết vụ án như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của anh Đào Văn D đối với chị Kiều Thị Nh.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đào Văn D và chị Kiều Thị Nh ly hôn.

3. Về con chung: Giao cháu Đào Kiều Khánh L, sinh ngày 12/9/2012 cho Chị Kiều Thị Nh; địa chỉ: Thôn Làng Má, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 30/7/2024.

Anh Đào Văn D và Chị Kiều Thị Nh tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không bị ai cản trở. Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

4. Về tài sản, công nợ: Anh D và chị Nh không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí, quyền kháng cáo của đương sự giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Đào Văn D có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện V giải quyết việc hôn nhân của anh D và chị Kiều Thị Nh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về đương sự vắng mặt tại phiên tòa: Nguyên đơn anh Đào Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Kiều Thị Nh vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử (HĐXX) mở phiên tòa để xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Văn D và chị Kiều Thị Nh xác lập quan hệ vợ chồng với nhau theo đúng các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn và

có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H vào ngày 27/7/2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi về chung sống, vợ chồng anh D, chị Nh chung sống hạnh phúc trong thời gian đầu. Đến đầu năm 2016, vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do vợ, chồng có nhiều quan điểm bất đồng, trái ngược nhau trong công việc làm ăn kinh tế, cuộc sống chung không hòa thuận, thường xuyên xảy ra cãi vã nhau, đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Bản thân anh D thấy rằng cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh D có đơn xin ly hôn với chị Nh. Hội đồng xét xử nhận thấy về tình trạng hôn nhân giữa anh D và chị Nh cuộc sống chung không hoà hợp, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đào Văn D đối với chị Kiều Thị Nh là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của anh D là giao cháu Đào Kiều Khánh L, sinh ngày 12/9/2012 cho chị Kiều Thị Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (theo nguyện vọng của cháu L) là phù hợp và bảo đảm cuộc sống cho cháu L vì hiện nay cháu còn nhỏ cần sự quan tâm, dạy dỗ của người mẹ. Do đó, cần giao cháu Đào Kiều Khánh L, sinh ngày 12/9/2012 cho chị Kiều Thị Nh; địa chỉ: Thôn Làng Má, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi, việc cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận. Anh Đào Văn D có quyền thăm nom con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản, công nợ chung: Anh D và chị Nh không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Đào Văn D là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đồng thuận với Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[8] Quyền kháng cáo: Anh Đào Văn D và Chị Kiều Thị Nh được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của anh Đào Văn D đối với chị Kiều Thị Nh.

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đào Văn D được ly hôn chị Kiều Thị Nh.

3. Về con chung: Giao cháu Đào Kiều Khánh L, sinh ngày 12/9/2012 cho chị Kiều Thị Nh, địa chỉ: Thôn Làng Má, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 30/7/2024.

Anh Đào Văn D và chị Kiều Thị Nh tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không bị ai cản trở. Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

4. Án phí sơ thẩm ly hôn: Anh Đào Văn D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0001042 ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H (Anh D đã nộp đủ án phí).

5. Quyền kháng cáo: Anh Đào Văn D và chị Kiều Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- TAND tỉnh;
- THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H.
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nông Thế Chiến